

Dự thảo lần 2

NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG BỘ; PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA, CÁCH MẠNG, SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN; HUY ĐỘNG TỐI ĐA, SỬ DỤNG HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC ĐỂ TẠO ĐỘT PHÁ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN; BẢO ĐẢM VỮNG CHẮC QUỐC PHÒNG, AN NINH; XÂY DỰNG XÃ ĐẾN NĂM 2030 TRỞ THÀNH MỘT TRONG NHỮNG TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP CỦA TỈNH VÀ CƠ BẢN ĐẠT TIÊU CHÍ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH ĐÔ THỊ.

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 1868/NQ-UBTVQH 15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Thanh Hoá, xã Thiệu Quang được thành lập trên cơ sở nhập 5 xã: Thiệu Duy, Thiệu Hợp, Thiệu Thịnh, Thiệu Giang, Thiệu Quang và điều chỉnh 0,32 km² diện tích tự nhiên của thị trấn Thiệu Hoá (khu vực Đồng Ngòn), có tổng diện tích tự nhiên 35,45 km², quy mô dân số 33.689 người; Thực hiện Quyết định số 4180-QĐ/TU, ngày 23/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ xã Thiệu Quang, gồm có 49 tổ chức đảng trực thuộc với 1578 đảng viên.

Đảng bộ các xã(trước đây) triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong điều kiện có nhiều thuận lợi: Các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh cùng được triển khai, thực hiện; sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, trong Nhân dân được giữ vững; kinh nghiệm lãnh đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền được phát huy, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Bên cạnh đó cũng gặp không ít khó khăn, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên phạm vi rộng, trong khoảng thời gian dài; thời tiết diễn biến khó lường, giá vật tư cơ bản tăng cao, đã ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Song, được sự quan tâm, giúp đỡ, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và quyết liệt của huyện, của tỉnh; Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các xã đã phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo, tranh thủ thuận lợi, nắm bắt thời cơ, chủ động khắc phục các khó khăn, thách thức, bám sát mục tiêu nhiệm vụ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và đạt được kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; nhiều chỉ tiêu vượt Nghị quyết đề ra. Cụ thể như sau:

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG- AN NINH

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khá; Cơ cấu các ngành kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm từ 35%, năm 2020 ước còn 20,54% năm 2025; ngành công nghiệp - xây dựng tăng từ 20% lên 30,76%; ngành dịch vụ thương mại tăng từ 45% lên 48,7% đạt mục tiêu nghị quyết đại hội. Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 1850 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 69,2 triệu đồng, vượt mục tiêu nghị quyết đại hội.

1.1. Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, theo hướng sản xuất hàng hóa, quy mô lớn, công nghệ cao và đáp ứng yêu cầu của thị trường

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản năm 2025 ước đạt 384,8 tỷ đồng. Tổng diện tích gieo trồng hàng năm trong toàn xã là 324ha, sản lượng lương thực bình quân hằng năm đạt 24.417 tấn, tăng 2.357 tấn so với nghị quyết; giá trị thu nhập 1 ha canh tác năm 2025 ước đạt 137,9 triệu đồng, tăng 23,7 triệu đồng so với nghị quyết. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo vận động Nhân dân tích tụ được 11ha đất theo nhóm hộ, để đưa cây trồng có giá trị vào sản xuất nông nghiệp phát triển theo xu hướng sản xuất hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng vùng liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho Nhân dân được 194ha.

Thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch bệnh cho vật nuôi, khôi phục tái đàn gia súc, gia cầm sau các đợt dịch, chuyển mạnh từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung an toàn sinh học, đa dạng hóa con nuôi. Công tác quản lý nhà nước về chăn nuôi thú y, bảo vệ thực vật tiếp tục được tăng cường. Chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vật tư đầu vào được quản lý chặt chẽ. Đến nay, toàn xã có 88 trang trại, gia trại¹, nhiều mô hình nuôi con đặc sản, như rùa, ba ba mang lại hiệu quả kinh tế cao và đang tiếp tục được nhân rộng; Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai thực hiện nghiêm túc. Rà soát, giao chỉ tiêu nhân lực, vật tư, thiết bị dự trữ phòng, chống thiên tai hằng năm, cùng với việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai không để xảy ra thiệt hại về người và giảm thiểu thiệt hại về tài sản của Nhân dân.

1.2. Xây dựng nông thôn mới, sản phẩm OCOP đạt được kết quả đột phá và khá toàn diện.

Các xã đã ban hành nhiều cơ chế hỗ trợ, cân đối nguồn ngân sách một cách linh hoạt để kích cầu xây dựng thôn NTM, xã NTM nâng cao, thôn NTM kiểu mẫu một

¹tổng đàn gia súc có 6.021 con, đạt 104,7%, đàn gia cầm có 202.200con đạt 116,6%. Duy trì và sản xuất có hiệu quả diện tích nuôi trồng thủy sản 73 ha. Sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản ước đạt 120 tấn, đạt 107%. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện có, tổ chức phong trào trồng cây xanh được 13 km phân tán trên địa bàn xã đạt hiệu quả cao; tỷ lệ che phủ rừng đạt 86,9%.

cách hiệu quả. Nhiều thôn có nhiều cách làm hay, sáng tạo nên đã thu hút được sự tham gia đông đảo của Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ, cũng như huy động đóng góp nguồn lực xã hội hóa. Phong trào hiến đất, mở rộng đường, chỉnh trang cảnh quan nông thôn được nhân dân đồng tình hưởng ứng, toàn xã có 1.214 hộ hiến đất với tổng diện tích là 15.274m²; xây dựng tuyến đường, tường rào mẫu được 21.034,6m, đầu tư xây dựng mới 05 nhà văn hóa thôn; đặt tên đường, gán được 7.256 biển số nhà tạo nên diện mạo mới cho nông thôn. Xây dựng sản phẩm OCOP được tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo; đến năm 2024 xã đã có 3 sản phẩm được đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP 3 sao: Chè lam dẻo Huynh Dung, Trứng gà sạch Thủy Chinh, Chối đốt Tài Phương, các sản phẩm OCOP đã tham gia Hội chợ thương mại Thanh Hóa hàng năm. Tổng huy động vốn cho đầu tư xây dựng thôn NTM, NTM kiểu mẫu, xã NTM nâng cao ước đạt 651,8 tỷ đồng. Có 15 thôn đạt Thôn NTM kiểu mẫu, Năm 2024 xã Thiệu Quang cũ đạt chuẩn NTM nâng cao, vượt so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra. Thành công của thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia tại 5 xã (trước đây) đã góp phần cùng với các xã trong huyện hoàn thành các tiêu chí và là cơ sở để Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận huyện Thiệu Hóa trở thành huyện Nông thôn mới nâng cao năm 2025.

1.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng tăng khá

Tổng giá trị thu nhập từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề năm 2025 ước đạt 523 tỷ đồng. Các cơ sở sản xuất tiếp tục duy trì hoạt động, đồng thời đầu tư mở rộng nhà xưởng, sản xuất để đáp ứng yêu cầu đơn hàng. Các ngành nghề truyền thống và tiểu thủ công nghiệp như: các xưởng sản xuất mộc, nhôm kính, hàn, gạch vồ, chậu cảnh; các doanh nghiệp các tổ thợ đóng trên địa bàn xã, duy trì hoạt động thường xuyên có hiệu quả, thu hút hơn 4000 lượt lao động có việc làm và thu nhập ổn định từ 8 đến 15 triệu đồng/người/tháng. Duy trì và phát triển các ngành nghề truyền thống trồng dâu nuôi tằm, đan mây song xiên, làm chổi đốt, bánh đa, nem chua, chè lam, giấy vệ sinh...

Về xây dựng cơ bản: Quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình, dự án: Dự án điểm dân cư, mở rộng đường giao thông, nhựa hoá đường giao thông, mương tiêu thoát nước, hệ thống điện chiếu sáng, đầu tư xây dựng công trình Đài tưởng niệm, sửa chữa công sở, sân vận động, trường học, ước đạt 142,2 tỷ đồng. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho các đơn vị thi công hoàn thành đường cao tốc Bắc Nam, đường dây 500kv mạch 3 qua địa bàn xã; tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy đề nghị với cấp trên triển khai xây dựng nút giao với đường cao tốc Bắc Nam tại địa bàn xã; hoàn thành tuyến đường Hoàng Xuân- Thiệu Long; quyết định đầu tư khu công nghiệp, quy hoạch đô thị, các công trình, dự án quan trọng đã làm thay đổi cảnh quan, tạo dư địa kết nối vùng trong quy hoạch tỉnh.

1.4. Dịch vụ- Thương mại

Tốc độ tăng trưởng bình quân ngành dịch vụ năm 2025 ước đạt 183,05 tỷ đồng. Dịch vụ vận tải hàng hóa, vận tải hành khách ngày càng phát triển đa dạng, chất lượng dịch vụ được nâng lên, xã có điểm phục vụ bưu chính, 68% hộ dân sử dụng dịch vụ Internet, 92% người dân sử dụng điện thoại di động. Đến nay trên địa bàn xã có 03

điểm tín dụng, tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn xã ước đạt 210,3 tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất của các doanh nghiệp và Nhân dân.

Công tác phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đã thành lập mới 26 doanh nghiệp, 06 HTX dịch vụ nông nghiệp hoạt động ổn định, vượt mục tiêu nghị quyết đại hội.

1.5. Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 312 tỷ đồng, tăng 13,6% dự toán huyện giao, vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội. Trong đó, thu từ tiền sử dụng đất ước đạt 192,7 tỷ đồng (không tính ngân sách huyện); thu điều tiết ngân sách địa phương ước đạt 119,3 tỷ đồng. Đã triển khai thực hiện tích cực, điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao, đáp ứng đủ nguồn, bảo đảm cho chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển, ưu tiên bố trí vốn xử lý nợ đọng XDCB, đầu tư các công trình, các mô hình sản xuất, các đề án, chương trình phát triển kinh tế xã hội của xã. Thực hiện tốt các biện pháp sử dụng ngân sách tiết kiệm, kiểm soát chặt chẽ nhiệm vụ chi thường xuyên, chi ngân sách đúng quy định pháp luật.

1.6. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tồn đọng và bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến tích cực.

Các xã đã hoàn thành công tác lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Công tác giải quyết tồn đọng đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đặc biệt quan tâm, giai đoạn 2021-2025 đã cấp 619 giấy, trong đó cấp tồn đọng 215 giấy. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng được chỉ đạo triển khai quyết liệt, sáng tạo, linh hoạt, tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân. Trong 5 năm qua, xã đã cùng với huyện hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng 8 dự án với tổng diện tích 196,7 ha, trong đó nổi bật là dự án đường bộ Cao tốc Bắc- Nam, đường nối Quốc Lộ 1 với Quốc lộ 45 và nút giao cao tốc, khu tái định cư Thiệu Quang, đường điện cao thế 500kv...; tổ chức đấu giá thành công 474 lô đất, diện tích 14,72 ha, thu ngân sách 102 tỷ đồng. Công tác quản lý khoáng sản, nhất là khai thác tài nguyên được chỉ đạo quyết liệt, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo, hướng dẫn các thôn thực hiện phân loại, thu gom và xử lý rác thải².

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, đúng quy định; thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao.

2.1. Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được chú trọng.

Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) giảm đều hàng năm, đến nay còn 1,8%; tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng đạt 100% đảm bảo an toàn; tốc độ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm đạt 0,6%; tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe

²tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 95%; tỷ lệ dân số được dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

điện tử đạt 91,7%; tỷ lệ người dân tham BHYT đạt 94,2% đạt 108% vượt chỉ tiêu nghị quyết, xã đạt chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; xã được công nhận xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn 2025 - 2030.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm y tế cũng như nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên.

2.2. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư.

Tỷ lệ học sinh khá, giỏi ngày càng tăng, học sinh yếu kém giảm; Hàng năm, tỷ lệ số trẻ Mầm Non được đánh giá đạt yêu cầu theo quy định từ 99% trở lên; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt tỷ lệ 99,7%; tốt nghiệp trung học sở đạt 99,6%. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tập trung lãnh đạo, có 03/14 trường được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2; có 10/14 trường đạt chuẩn mức độ 1. Chất lượng giáo dục luôn xếp top đầu trong toàn huyện. Cơ sở vật chất Trường lớp học tiếp tục được quan tâm củng cố nâng cấp theo hướng đạt chuẩn.

Các phong trào xã hội hoá giáo dục, hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, ngày càng phát huy và khơi dậy tốt truyền thống hiếu học trong học sinh và Nhân dân. Hội khuyến học xã, các dòng họ, ban khuyến học các nhà Trường duy trì tốt các hoạt động khuyến học, khuyến tài, trong 5 năm đã trao 916 xuất quà trị giá trên 1 tỷ đồng.

2.3. Hoạt động văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao

Tập trung tuyên truyền và tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân. Phong trào XD NTM, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư luôn được các cấp ủy quan tâm, trở thành phong trào sâu rộng trong cộng đồng dân cư ngày càng thiết thực, đến nay toàn xã có 100% số thôn, cơ quan, trường học được công nhận và công nhận lại đạt đơn vị, cơ quan văn hoá, có 90% trở lên gia đình đạt gia đình văn hoá, các nhà văn hoá thôn thường xuyên được chỉnh trang, tu bổ, lắp đặt dụng cụ thể thao phục vụ các hoạt động ở thôn. Nhiều hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao được tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút được đông đảo Nhân dân tham gia³; công tác tôn tạo di tích luôn được quan tâm, duy trì tốt nề nếp; tiết mục “Múa đèn xếp chữ, hát chèo chải cỏ trong Lễ hội Ngư Vồng Phưong” được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia; các di tích lịch sử được đầu tư tôn tạo như: Nghè Thượng làng Nhân cao, Đền thờ Ngũ vị Đại vương đương cảnh Thành hoàng làng Đường thôn; tham gia cuộc thi sáng tác các ca khúc về quê hương Thiệu Hóa. Kiểm tra, quản lý tốt các dịch vụ văn hóa, ngăn chặn đẩy lùi các tai tệ nạn xã hội trên địa bàn⁴.

2.4. Thực hiện các chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, kịp thời.

³tỷ lệ dân số tham gia luyện tập TDTT thường xuyên đạt 52%, tăng 6% so với đầu nhiệm kỳ; tổ chức mừng thọ, chúc thọ cho các cụ cao tuổi là 2124 cụ.

⁴Tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm đạt trên 90% vượt 5% so với chỉ tiêu nghị quyết đại hội; 100% số thôn được công nhận danh hiệu thôn văn hóa; tỷ lệ thôn đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh ước đạt 52%.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, đảm bảo an sinh xã hội; triển khai kịp thời chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do CoVid – 19; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công; hộ nghèo, gia đình chính sách, nhân dịp tết Nguyên đán và ngày thương binh liệt sỹ 27/7 trị giá 550 triệu đồng. Hàng năm đã chỉ đạo tiến rà soát hộ nghèo theo đúng quy định, tỷ lệ hộ nghèo còn 0,43% vượt so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra⁵.

3. Quốc phòng - An ninh và trật tự an toàn xã hội

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương luôn được cấp ủy chính quyền quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tổ chức huấn luyện, tham gia các hội thi, hội thao theo quy định. Tổ chức sơ tuyển tại xã 1.425 thanh niên, khám tuyển tại huyện 728 thanh niên và tổ chức tốt Lễ giao nhận quân hàng năm, đã bàn giao 172 công dân lên đường nhập ngũ, hoàn thành 100% kế hoạch được giao. Đầu tư công trình diễn tập phòng thủ tại Núi Tử trị giá hơn 6 tỷ đồng. Đã tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2024, diễn tập PCTT-TKCN đạt kết quả tốt. Xử lý kịp thời các tình huống xảy ra trên địa bàn. Làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, giải quyết tốt các chế độ chính sách sau chiến tranh, tổ chức đón 184 quân nhân xuất ngũ và thăm hỏi tặng quà tân binh lên đường nhập ngũ.

Lực lượng Công an đã chủ động nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phát hiện, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong Nhân dân, tình hình ANCT trật tự ATXH được đảm bảo, không có vụ việc phức tạp xảy ra tại khu dân cư; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm phức tạp, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn. Đã tham mưu ban chỉ đạo Đề án 06 tổ chức cài định danh điện tử VEID hoàn thành chỉ tiêu giao, làm tốt công tác phòng chống dịch Covid-19. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và cứu hộ, cứu nạn được tăng cường⁶.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đạt được nhiều kết quả quan trọng

1.1. Năng lực lãnh đạo của các cấp ủy Đảng được nâng lên rõ rệt, theo hướng quyết liệt, cụ thể, thiết thực, hiệu quả và gắn với nhiệm vụ được giao.

⁵95% hộ gia đình có nhà ở đạt chuẩn tiêu chí nhà ở; tỷ lệ lao động hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp đạt 35%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%; có 756 người đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

⁶Thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” phát triển sâu rộng, 100% khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT, hoàn thành chỉ tiêu nghị quyết. Các mô hình, điển hình tiên tiến tự quản về an ninh trật tự được nhân rộng, đặc biệt là mô hình Camera ANTT đã phát huy hiệu quả tốt trong công tác bảo đảm ANTT tại cơ sở.

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức hoàn thành nhiệm vụ trên cơ sở thực hiện nghiêm quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch, đề án công tác toàn khóa và hằng năm đã được xây dựng từ đầu nhiệm kỳ. Đổi mới sinh hoạt chính trị ở các chi bộ theo hướng thực hiện nghiêm quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng công tác tự phê bình và phê bình. Phân công, phân nhiệm rõ ràng cụ thể phù hợp với năng lực sở trường, chức trách nhiệm vụ được giao. Chủ động cắt giảm hoặc rút ngắn thời gian, nâng cao chất lượng hội nghị, cuộc họp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, lãnh đạo chủ chốt thường xuyên xuyên bố trí lịch công tác đi xuống thôn, xóm để giải quyết kịp thời các việc phát sinh ngay từ thôn, xóm; đồng thời, có tổng hợp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo khắc phục đối với những hạn chế, tồn tại hoặc nhân rộng đối với việc làm tốt.

1.2. Công tác chính trị tư tưởng có nhiều đổi mới; chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập, quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tiếp tục triển khai sâu rộng trong toàn Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, các quy định về trách nhiệm nêu gương gắn với việc đăng ký làm theo Bác, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Công tác sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy được thực hiện nghiêm túc. Tham gia cuộc thi tìm hiểu thân thể, sự nghiệp Nhà sử học Lê Văn Hưu thu được 328 bài thi tham gia (có 01 giải ba tập thể và 01 giải nhì cá nhân).

Công tác giáo dục phát huy truyền thống văn hóa lịch sử cách mạng, bồi dưỡng lý luận chính trị được quan tâm đã cử 132 quần chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, 74 đồng chí cấp ủy viên, 164 lượt bí thư, phó bí thư chi bộ được cử đi bồi dưỡng cập nhật kiến thức, 22 đồng chí tham gia học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

Công tác đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đã được các cấp ủy từ xã đến thôn quan tâm thực hiện và tham gia cuộc thi chính luận Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kết quả có 65 tác phẩm tham gia dự thi. Tích cực tham mưu cho huyện hoàn thành công tác biên soạn lịch sử đảng bộ huyện đến năm 2024.

1.3. Công tác tổ chức, cán bộ được thực hiện chặt chẽ, công tâm, khách quan, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, phát huy năng lực sở trường của cán bộ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử, được quan tâm thực hiện. Đảng ủy đã rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức hội đặc thù, Đại hội Chi bộ trực thuộc Đảng ủy. Kết nạp được 128 đảng viên mới, đạt 156% vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội, đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho 286 đảng viên. Thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ. Ngay sau lễ công bố quyết định thành lập Đảng bộ xã Thiệu Quang, quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư; Ban Thường vụ Đảng ủy đã tích cực tham mưu cho Ban Chấp hành hoàn thành công tác tổ chức và cán bộ, các cơ quan đảng, chính quyền đi vào hoạt động ổn định.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được tăng cường, góp phần nâng cao uy tín của tổ chức Đảng và ổn định tình hình

Đảng ủy đã lãnh đạo triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát theo chương trình toàn khóa và hằng năm, theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp ủy và cấp trên. Công tác kiểm tra, thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện khách quan, chủ động, kịp thời và đồng bộ, từ đó, góp phần giữ vững nguyên tắc kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy và UBKT Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát được 38 cuộc, qua kiểm tra, giám sát, phát hiện vi phạm, đã xử lý kỷ luật đối với 38 trường hợp (*trong đó: khiển trách 19; cảnh cáo 10; xóa tên 05; khai trừ 04*). Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm, giải quyết kịp thời, góp phần ổn định tình hình chính trị của xã, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

1.5. Công tác Dân vận được triển khai tích cực, góp phần tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân

Hoạt động của Khối Dân vận được đổi mới, góp phần nâng cao hiệu quả công tác vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua; chủ động nắm tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc tại khu dân cư. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được quan tâm triển khai thực hiện tốt, đến nay có 46 mô hình dân vận khéo trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, đang hoạt động có hiệu quả. Công tác dân vận chính quyền có bước chuyển mạnh mẽ, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số. Kịp thời nắm chắc tình hình cơ sở, tình hình Nhân dân và tổ chức đối thoại để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, liên quan đến quyền lợi của người dân, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới, thủ tục hành chính, chế độ chính sách...góp phần ổn định tình hình trên địa bàn xã.

1.6. Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được chú trọng

Cấp ủy, chính quyền xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, các văn bản khác liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, Nhân dân góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân.

Thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và việc đối thoại với công dân; thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức theo quy định; công tác tiếp công dân, công tác đối thoại với nhân dân, đã kịp thời chỉ đạo chính quyền rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, bức xúc, kéo dài như: Giải quyết tồn đọng về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân; công tác quản lý nhà nước về khai thác tài nguyên khoáng sản; công tác giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án đầu tư.

2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên, cải cách hành chính luôn được quan tâm thực hiện

2.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Hội đồng Nhân dân xã có nhiều đổi mới trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã đạt kết quả cao, tỷ lệ cử tri đi bầu cử đạt 100%, cơ bản bầu đủ số lượng đại biểu Hội đồng Nhân dân xã, nhiệm kỳ 2021-2026, đúng cơ cấu. Sau bầu cử, kịp thời kiện toàn các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND bầu cử theo quy định. Tổ chức thành công 58 kỳ họp HĐND xã, ban hành 285 nghị quyết đáp ứng được yêu cầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ đột xuất một cách linh hoạt, kịp thời, hiệu quả. Phối hợp với UBND - UBNDTQ xã tổ chức 136 cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã. Thường trực HĐND các ban của HĐND xã đã tổ chức được 63 cuộc giám sát chuyên đề, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát việc triển khai các nghị quyết của HĐND, thực hiện các chính sách pháp luật tại địa phương; quan tâm đôn đốc thực hiện các ý kiến kiến nghị của cử tri để phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2.2. Hoạt động của Ủy ban nhân dân

Hoạt động của UBND các xã ngày càng hiệu lực, hiệu quả. UBND xã phân công trách nhiệm cho các thành viên cụ thể, rõ ràng, trong đó đề cao và phát huy vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch, Phó chủ tịch và từng thành viên UBND trong giải quyết công việc. Trong chỉ đạo, điều hành luôn bám sát nghị quyết của Đảng ủy và HĐND để xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức, triển khai có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo điều hành quyết liệt trên mọi lĩnh vực và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện bảo đảm thông suốt. Xây dựng, tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực tham gia xây dựng, giám sát hoạt động của chính quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân đạt 90%, hoạt động của ban

điều hành mô hình chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ được cán bộ và Nhân dân đánh giá cao.

3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng đổi mới, thiết thực, hiệu quả.

MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội đã tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về địa bàn khu dân cư; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội; trong nhiệm kỳ đã tổ chức hàng trăm hội nghị góp ý vào dự thảo Luật, văn kiện của trung ương và địa phương, tổ chức 95 cuộc giám sát, trên 300 cuộc tiếp xúc cử tri với Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động; công tác giải quyết đơn thư, hoà giải ở cơ sở. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa; từ năm 2020 đến nay đã huy động, hỗ trợ kinh phí cho 55 hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn để xây dựng nhà ở, với trị giá trên 4 tỷ đồng, ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt trên 1 tỷ đồng, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 cả tiền và vật tư 1,5 tỷ đồng, thăm hỏi tặng quà trên 5 tỷ đồng.

Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với thực hiện các phong trào đạt nhiều kết quả nổi bật, có sức lan tỏa và thực chất đã vận động nhân dân hiến đất để làm đường giao thông và xây dựng chính trang nhà văn hoá⁷. Chủ động tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, giải phóng mặt bằng phục vụ các công trình, dự án, hỗ trợ vay vốn thành lập doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh...Chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức ở cơ sở và phát triển đoàn viên, hội viên mới⁸.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2 CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Chương trình phát triển nông nghiệp theo hướng liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao

Ban Chấp hành Đảng bộ 5 xã đã xây dựng, ban hành Nghị quyết về Phát triển nông nghiệp theo hướng liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025. Công tác triển khai thực hiện được tiến hành đồng bộ, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao từ nhận thức đến hành động ở các ban, ngành, tổ chức và trong Nhân dân. HĐND các xã đã ban hành các nghị quyết để hỗ trợ thực hiện nghị quyết. Nhiều mô hình sản xuất mới theo hướng chuyên đổi cơ cấu cây trồng đạt hiệu quả cao. Toàn xã tích tụ, chuyển đổi ruộng đất được 152 ha diện

⁷MTTQ XD KDC “Sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” HPN Mô hình “Nhà sạch, vườn đẹp”, “mô hình biến rác thải thành tiền”, mô hình phân loại rác thải tại nguồn, đường hoa thay tế cỏ dại (*trồng được 11 km đường hoa, cây xanh*); Hội Nông mô hình “Bảo đảm vệ sinh môi trường trong chăn nuôi”; Hội Cựu chiến binh xây dựng mô hình “Chính trang nhà văn hóa thôn và xây dựng tủ sách pháp luật, trát tường, quét vôi ve đường làng, ngõ xóm”; Công đoàn xây dựng mô hình “đường hoa công đoàn xung quanh công sở”; Đoàn thanh niên xây dựng mô hình “Điểm vui chơi cho thanh thiếu niên”.

⁸tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên Đoàn Thanh niên 80%, Hội Phụ nữ 55,6%, Hội Nông dân 51%, Hội Cựu chiến binh 85%

tích trồng hiệu quả thấp sang trồng cây hàng năm khác và nuôi trồng thủy sản bước đầu đã đem lại hiệu quả tích cực; diện tích cây trồng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, đã làm được 5.000m² nhà màng, nhà lưới và ứng dụng công nghệ khoa học vào sản xuất đạt hiệu quả cao.

2. Chương trình xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu

Ban chấp hành Đảng bộ các xã đã ban hành Nghị quyết về việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thôn Nông thôn mới kiểu mẫu; xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao⁹. Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu được cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo quyết liệt và Nhân dân đồng tình ủng hộ. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội càng được đầu tư đồng bộ, theo hướng hiện đại cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển hiện nay, chất lượng đời sống Nhân dân không ngừng được nâng lên, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, môi trường sinh thái ngày càng được chú trọng, ý thức và trách nhiệm làm chủ của người dân được nâng lên rõ rệt; trong 5 năm có 15 thôn được công nhận thôn kiểu mẫu, xã Thiệu Quang cũ được công nhận xã nông thôn mới nâng cao.

IV. NGUYÊN NHÂN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Nguyên nhân khách quan

Những chủ trương, đường lối của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước phù hợp, đáp ứng với thực tiễn. Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trong xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sắc, giúp đỡ của Huyện ủy, UBND huyện, các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện đã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của xã.

2. Nguyên nhân chủ quan

Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Chấp hành Đảng bộ các xã đã kế thừa thành tựu, kết quả của các nhiệm kỳ trước đạt được, luôn kiên trì mục tiêu, bám sát phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu đã được xác định. Đã huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị; sự phấn đấu nỗ lực của Đảng bộ và Nhân dân trong thực hiện nghị quyết.

Tổ chức thực hiện đã luôn có sự tập trung, quan tâm toàn diện đến các lĩnh vực và xác định đúng, rõ trọng tâm, trọng điểm; đề ra được các nhiệm vụ, xây dựng các giải pháp có tính khả thi cao, chủ động chuẩn bị các chương trình, dự án để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; phát huy tốt tinh thần đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ và các tầng lớp Nhân dân, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã đề ra.

⁹ Hội đồng Nhân dân xã, đã Ban hành Nghị quyết về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã; UBND xã ban hành kế hoạch về việc xây dựng thôn Nông thôn mới kiểu mẫu; xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

B. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

I. Tồn tại, hạn chế

1. Về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

- Về kinh tế

Số lượng cơ sở sản xuất công nghiệp còn ít, quy mô nhỏ lẻ; việc hình thành sản xuất quy mô lớn, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn chậm, hiệu quả thấp; thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao, thôn NTM kiểu mẫu, hạ tầng, cảnh quan môi trường tuy có nhiều khởi sắc, song còn chưa đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra, chưa đồng đều ở các thôn, sản phẩm OCOP còn ít; tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch tập trung còn rất thấp; công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện một số công trình đầu tư công, nhất là tiến độ chuẩn bị các mặt bằng khai thác quỹ đất còn chậm so với yêu cầu, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn, làm phát sinh những khó khăn mới, tác động đến việc huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu; số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới còn ít, chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ, sức cạnh tranh chưa cao, sử dụng lao động, đóng góp vào nguồn thu ngân sách trên địa bàn rất hạn chế; một số loại hình dịch vụ thương mại ít và chưa có như trung tâm thương mại dịch vụ, du lịch, tổ chức sự kiện, ăn uống, vui chơi giải trí; quản lý, xử lý vi phạm trong khai thác cát có thời điểm chưa xử lý dứt điểm. Tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm đất vẫn còn nhất là đất nông nghiệp, việc cho thuê, khoán, thầu đất có thời điểm chưa tốt. Tồn đọng đất đai một số nơi chưa được giải quyết dứt điểm dẫn đến khiếu nại vượt cấp kéo dài...

- Về văn hóa - xã hội

Công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn xã còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân. Công tác tạo việc làm cho lao động nông nghiệp khi hết thời vụ sản xuất chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Về quốc phòng - An ninh

Công tác tuyên chọn và gọi công dân nhập ngũ còn khó khăn. Công tác nắm tình hình an ninh, trật tự có thời điểm chưa kịp thời. Chất lượng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa cao; ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân còn thấp, có vụ việc xử lý chậm; tai nạn giao thông còn ở mức cao.

2. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Công tác quản lý đảng viên đi làm ăn xa có chi bộ chưa chặt chẽ, chất lượng, nội dung sinh hoạt có chi bộ còn hạn chế. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền có việc, có thời điểm chưa cao. Công tác tham mưu, phối hợp có cán bộ, công chức chuyên môn có việc, có thời điểm thiếu đồng bộ, nhịp nhàng, hiệu quả. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội chưa thường xuyên.

II. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

1. Về khách quan

Do đại dịch Covid -19 bùng phát trên phạm vi rộng; giá nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất tăng cao, doanh nghiệp khó tiếp cận tín dụng; đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện một số nhiệm vụ chính trị và chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Về chủ quan

Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo có ban, ngành, đơn vị, các thôn chưa quyết liệt, thiếu tích cực, chủ động bám sát thực tiễn để nghiên cứu giải quyết, khắc phục kịp thời những khó khăn, vướng mắc, các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tinh thần trách nhiệm, kỹ năng thực thi công vụ, tính chuyên nghiệp, ý chí quyết tâm có cán bộ, công chức chưa cao, còn biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết những công việc khó và phức tạp. Một bộ phận Nhân dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách của Nhà nước. Trình độ, năng lực, kỹ năng vận động, tập hợp quần chúng có cán bộ làm công tác Mặt trận, đoàn thể còn hạn chế.

Đánh giá chung: Thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong xã đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, tranh thủ tối đa thời cơ thuận lợi, tập trung khắc phục mọi khó khăn, không ngừng nỗ lực phấn đấu thực hiện mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra và đạt được kết quả khá toàn diện, nổi bật là: *(1) Công tác phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện quyết liệt, kiểm soát hiệu quả và thích ứng linh hoạt, an toàn với dịch bệnh; (2) Kinh tế tăng trưởng khá; có 25/25 chỉ tiêu đã vượt và hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội; thu ngân sách đạt cao so với dự toán; (3) Xây dựng Nông thôn mới có nhiều điểm nổi bật, bứt phá, phong trào hiến đất để mở rộng đường giao thông thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia; (4) Hạ tầng giao thông được đầu tư nâng cấp. (5) Chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội có chuyển biến, tiến bộ rõ nét; chất lượng và thành tích giáo dục được nâng lên; (6) Các chính an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ và kịp thời; (7) An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tình hình đơn thư khiếu nại tố cáo đã được tập trung giải quyết; (8) Thực hiện tốt dân chủ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và đảng viên, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể có nhiều đổi mới.*

C. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã rút ra năm bài học kinh nghiệm:

Một là, thường xuyên chăm lo vun đắp, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân, trước hết là trong tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ xã, hạt nhân là Ban Thường vụ. Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

chính trị - xã hội; giữ vững ổn định chính trị, kiên quyết đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội...

Hai là, tranh thủ tối đa sự giúp đỡ của cấp trên trong định hướng phát triển và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; gắn với chủ động khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương; phát huy tốt nội lực, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư để phát triển nhanh và bền vững.

Ba là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ và công tác điều hành của chính quyền phải sâu sát, quyết liệt, bám sát mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc tạo ổn định để phát triển.

Bốn là, Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là cán bộ, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển chung của xã.

Năm là, Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm minh, kịp thời đối với tổ chức, cán bộ, công chức có sai phạm để ổn định tình hình; song song với đó là phải làm tốt công tác tổng kết thực tiễn, biểu dương, tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả; nhằm khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

A. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Thiệu Quang bước vào thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong điều kiện có nhiều thời cơ, thuận lợi: Là xã nằm trong trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; một số công trình, dự án hạ tầng trọng điểm của tỉnh đã và đang triển khai đầu tư trên địa bàn xã mang tính chiến lược, kết nối liên vùng, góp phần mở rộng không gian phát triển để thu hút đầu tư như đường nối Quốc lộ 1- Quốc lộ 45 có nút giao với đường Cao tốc Bắc - Nam, đặc biệt Khu công nghiệp WHA Smart Technology 2 - Thanh Hóa sẽ được khởi công xây dựng trong thời gian tới hứa hẹn sẽ mang lại những cơ hội to lớn làm thay đổi kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội của xã. Năng lực, kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền được tích lũy kết hợp giữa lãnh đạo cấp huyện và cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được hoàn thiện về trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Các di tích lịch sử, văn hóa đang được quan tâm trùng tu, tôn tạo; các di sản văn hoá được bảo tồn và phát triển; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ngày càng được củng cố và nâng lên, là nền tảng cơ bản cho sự phát triển của xã trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, còn có những khó khăn, thách thức đan xen tác động tiêu cực đối với sự phát triển của xã, đó là: Hạ tầng giao thông kết nối của xã còn nhiều khó khăn; năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của các sản phẩm sản xuất trên địa bàn xã còn hạn chế; nguồn lực ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ đầu tư phát triển còn hạn chế; nguồn nhân lực, lao động đáp ứng cho các nhà máy, khu công nghiệp trên địa bàn sẽ gặp nhiều khó khăn; năng lực, trình độ, tinh thần, trách nhiệm có cán bộ, công chức, có thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu... là những yếu tố sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

I. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

“Đoàn kết - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”

II. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng; sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và khát vọng phát triển. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, để tạo đột phá trong phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục phát triển nông nghiệp, trọng tâm là trồng trọt theo hướng chuyên canh, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; sản xuất sản phẩm hữu cơ gắn với chế biến, giá trị gia tăng cao. Tập trung thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, trở thành động lực cho tăng trưởng kinh tế đột phá và là một trong những trung tâm công nghiệp của tỉnh. Tập trung các nguồn lực ngân sách nhà nước để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị, đến năm 2030 cơ bản đạt tiêu chí đơn vị hành chính đô thị. Nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, tạo nhiều việc làm mới với nguồn lao động có chất lượng để nâng cao thu nhập và chất lượng đời sống của Nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

* Về kinh tế: 11 chỉ tiêu

1. Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm đạt 13,5%;
2. Thu nhập bình quân đầu người/năm năm 2030 đạt 105 triệu đồng;
3. Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm 23,2 nghìn tấn;
4. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đạt 215 ha; Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao đạt 75 ha;
5. Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2030 170,2 triệu đồng;

6. Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2030 đạt 366 nghìn con;
7. Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản năm 2030 đạt 302 tấn;
8. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 đạt 755 tỷ đồng;
9. Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hàng năm 7,5%;
10. Tổng số doanh nghiệp mới được thành lập 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 đạt 100 doanh nghiệp;
11. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn được cứng hoá năm 2030 đạt 100%, trong đó 50% là nhựa Asphalt.

*** Về văn hóa - xã hội: 8 chỉ tiêu**

12. Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm đạt 0,6%;
13. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt 96%;
14. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2030 đạt 95,8%;
15. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm 2030 đạt 100%, trong đó có 50% trở lên đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;
16. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động năm 2030 đạt 15%;
17. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn năm 2030 đạt 100%;
18. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 0,39%;
19. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 2030 đạt 50%;
20. Tỷ lệ đạt chuẩn gia đình văn hóa năm 2030 đạt 87%;

*** Về môi trường: 03 chỉ tiêu**

21. Tỷ lệ che phủ rừng năm 2030 đạt 1,3%;
22. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh năm 2030 đạt 100%. Trong đó: Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 83%; Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch tập trung năm 2030 đạt 50%;
23. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý năm 2030 đạt 96%.

*** Về an ninh trật tự: 01 chỉ tiêu**

24. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hàng năm đạt 85%.

*** Về xây dựng Đảng (02 chỉ tiêu)**

25. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm giai đoạn 2025- 2030 đạt từ 3-4% tổng số đảng viên.

26. Có 90% đảng bộ, chi bộ trực thuộc được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

C. CÁC NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ

1. Quan tâm phát triển hạ tầng giao thông, tạo nền tảng thúc đẩy kinh tế - xã hội

Tập trung huy động tối đa các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư xây dựng và nâng cấp hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả giữa các thôn với trung tâm hành chính của xã và các khu vực phát triển kinh tế trọng điểm; tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Xác định phát triển hạ tầng giao thông là yếu tố nền tảng quan trọng tạo động lực thúc đẩy và hoàn thiện xây dựng Nông thôn mới, hệ thống hạ tầng giao thông nông thôn cũng được đầu tư xây dựng, sửa chữa và nâng cấp với quy mô lớn, tỷ lệ cứng hóa ở mức cao: 100% đường trục xã; đường trục thôn, liên thôn đường ngõ, xóm; 73% đường trục chính nội đồng được cứng hóa. Tuy nhiên trên địa bàn xã vẫn còn nhiều tuyến giao thông có quy mô mặt cắt đường nhỏ (mặt đường từ 3-4m, không có hè đường); kết cấu đường chưa đạt tiêu chuẩn. Để thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội cần quan tâm nguồn lực đầu tư hệ thống giao thông ưu tiên kết nối các khu vực theo quy hoạch Vùng, quy hoạch đô thị Giang Quang, phát triển các tuyến đường mới tạo động lực phát triển trung tâm xã. Lựa chọn quy mô, cấp đường đầu tư xây dựng phải phù hợp với định hướng phát triển và khả năng cân đối nguồn vốn; khuyến khích áp dụng hệ thống đường giao thông đô thị (có vỉa hè) và cấp đường giao thông theo tiêu chuẩn.

2. Tập trung phát triển công nghiệp, dịch vụ - thương mại, tạo động lực chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Phát triển công nghiệp và dịch vụ theo hướng hiện đại, bền vững, phù hợp với quy hoạch, gắn với tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo bước chuyển mạnh trong cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân. Tập trung đẩy nhanh tiến độ GPMB dự án làm cơ sở thúc đẩy tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng Khu Công nghiệp Giang Quang Thịnh, phấn đấu hoàn thành toàn bộ hạ tầng KCN WHA Smart Technology 2 - Thanh Hóa trước Quý III năm 2026, đến năm 2030 tỷ lệ lấp đầy đạt trên 100%. Ưu tiên phát triển các hạ tầng thiết yếu hỗ trợ phát triển công nghiệp, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông, cấp nước, cấp điện phục vụ cho phát triển khu công nghiệp và các cụm công nghiệp trên địa bàn khi dự án được chấp thuận. Kêu gọi, thu hút và phối hợp hoàn thiện hồ sơ pháp lý để thành lập Cụm công nghiệp Duy Hợp Quang với quy mô 75ha. Xây dựng kế hoạch di chuyển các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu vực đông dân cư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Khuyến khích phát triển dịch vụ gắn với nông nghiệp (dịch vụ cơ giới, bảo quản, tiêu thụ nông sản), dịch vụ phục vụ lao động KCN (nhà trọ, ăn uống, chăm sóc sức khỏe...); mô hình hợp tác xã dịch vụ tổng hợp, doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể. Quan tâm tổ chức đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng lao động công nghiệp và dịch

vụ. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, quản lý thông minh trong hoạt động dịch vụ, logistics, thương mại. Xây dựng trang thông tin điện tử thương mại – dịch vụ, giới thiệu ngành nghề, kết nối cung – cầu hàng hoá.

3. Ứng dụng nhanh công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 06-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025 định hướng đến năm 2030. Phấn đấu đến năm 2030, 100% người dân, doanh nghiệp hài lòng với việc giải quyết của chính quyền. Quan tâm cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức về cuộc cách mạng 4.0, chuyển đổi số. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hình thành chính quyền số; hoàn thành đồng bộ việc tiếp nhận, xử lý công việc của người dân, doanh nghiệp, tuyên truyền, vận động cán bộ và Nhân dân tích cực sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu 95% người dân có tài khoản ngân hàng và thực hiện thanh toán một số dịch vụ thiết yếu không dùng tiền mặt như: Điện, nước, phí môi trường, học phí, viện phí, phí dịch vụ công.

D. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG- AN NINH

1. Phát triển nông nghiệp hàng hóa

Đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất theo hướng quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, theo chuỗi giá trị, có giá trị gia tăng cao gắn với nhu cầu thị trường. Tiếp tục phát triển nhà màng, nhà lưới gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng để đáp ứng được nhu cầu sản phẩm “sạch”; xây dựng các cơ chế hỗ trợ, phấn đấu đến năm 2030 đạt 5ha. Phối hợp tốt với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm cho Nhân dân. Quan tâm xây dựng các sản phẩm OCOP tiếp tục hỗ trợ các chủ thể có sản phẩm OCOP; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp để chăn nuôi trở thành động lực tăng trưởng của ngành nông nghiệp.

Phát triển kinh tế phải gắn với xây dựng văn hóa nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; tạo cơ hội cho Nhân dân được tham gia và hưởng lợi nhiều hơn từ thành quả phát triển sản xuất nông nghiệp.

Đẩy mạnh phong trào xây dựng nông thôn mới, trên cơ sở thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở, huy động tối đa mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong nhân dân kết hợp lồng ghép với các nguồn lực từ các chương trình, dự án nhà nước, của tỉnh để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn theo hướng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi.

Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn đọng trong lĩnh vực đất đai, thực hiện nghiêm công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường theo đúng quy định của pháp luật trên địa bàn.

2. Phát triển sản xuất công nghiệp và xây dựng

Tập trung giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng theo kế hoạch cho nhà đầu tư khu công nghiệp. Phối hợp với tập đoàn WHA, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu Công nghiệp, theo sự chỉ đạo của tỉnh khởi công dự án khu công nghiệp đúng tiến độ. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp triển khai các dự án, thúc đẩy sản xuất phát triển, nhất là tập trung lãnh đạo công tác giải phóng mặt bằng các dự án, các khu công nghiệp. Duy trì hoạt động của các cơ sở sản xuất hiện có trên cơ sở đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, giá trị, sức cạnh tranh của sản phẩm. Quan tâm hỗ trợ giới thiệu việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tranh thủ tối đa nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh, từ các chương trình có mục tiêu để đầu tư các dự án xây dựng hệ thống hạ tầng.

3. Phát triển nhanh thương mại dịch vụ

Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt, kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ như: trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, các đại lý nhỏ lẻ kết hợp kinh doanh thương mại hiện đại, trung tâm tổ chức sự kiện, khách sạn, nhà hàng, kho bãi, dịch vụ logistic dọc tuyến đường nối Quốc lộ 1A-Quốc lộ 45 thuộc địa phận của xã. Phát triển du lịch tâm linh và các điểm di tích khác trên địa bàn xã. Phấn đấu đến năm 2030 thành lập mới 100 doanh nghiệp.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu ngân sách, đáp ứng đủ nguồn lực cho đầu tư phát triển

Phấn đấu tăng thu ngân sách Nhà nước ở mức cao nhất so với dự toán tình giao. Khai thác tốt quỹ đất công ích, chống tình trạng sử dụng lãng phí, sai mục đích và thất thoát tài sản công. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư trên địa bàn, tập trung ở tuyến đường nối Quốc lộ 1A-Quốc lộ 45, tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất, tạo ra nguồn thu lớn cho ngân sách xã để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội. Ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên, môi trường nhất là quản lý khai thác, tập kết, vận chuyển và kinh doanh khoáng sản. Tăng cường công tác kiểm tra việc kê khai nghĩa vụ nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, không bỏ sót nguồn thu. Thực hiện tốt thu thuế xây dựng cơ bản tư nhân.

5. Nâng cao chất lượng toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội giảm nghèo bền vững; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; không ngừng đổi mới phương

pháp giảng dạy, hình thức nội dung học, tăng cường các môn học kỹ năng sống. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất trường lớp học, giữ vững các trường đạt chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, gắn với tổ chức các hoạt động xúc tiến quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của xã; quan tâm quy hoạch, đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa tâm linh như: Chùa Liên Hoa, Chùa Thái Bình; Nghè thượng làng Nhân Cao, Đền thờ Ngũ vị đại vương Đương cảnh thành hoàng; đình làng cổ Chí Cường, Làng Đa Lộc; nơi thờ tướng Vũ Như Du, tướng Trần Lựu và các điểm di tích khác. Duy trì phong trào thể dục thể thao rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân; hằng năm, tổ chức các giải đấu phong trào trong toàn xã một số môn như: bóng đá, bóng chuyền hơi, bóng bàn, Pickleball, cờ tướng... Phối hợp mở các lớp đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động đạt 15%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%; chuyển dịch mạnh lao động trong lĩnh vực nông nghiệp sang lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ có thu nhập cao hơn; triển khai các chương trình đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững trên địa bàn, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo hàng năm 0,3% và không còn hộ nghèo không có nhà ở đảm bảo quy định, thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Quan tâm đầu tư trang thiết bị vật tư y tế để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; nâng cao tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt 95,8%; làm tốt công tác phát triển dân số, tiếp tục giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) xuống dưới 3,5%. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các quầy thuốc trên địa bàn xã.

6. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác quân sự quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục củng cố, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; kết hợp chặt chẽ phát triển KT-XH với bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng công tác tuyển quân. Phối hợp nắm chắc tình hình ở khu dân cư, chủ động giải quyết những vấn đề mới phát sinh, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; nắm chắc tình hình. Tăng cường tiếp công dân, tập trung giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các vấn đề bức xúc, phức tạp ngay tại khu dân cư, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự; kiên quyết xử lý các trường hợp lợi dụng khiếu kiện gây mất trật tự an ninh. Làm tốt công tác phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với các loại tội phạm, phạm pháp hình sự, tập trung vào tội phạm có tổ chức, hình thành băng ổ nhóm, ma túy và

các loại tội phạm liên quan đến các tệ nạn xã hội khác. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn, bảo đảm công tác phòng cháy, chữa cháy. Phần đầu hàng năm, tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự 85% trở lên.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng, văn hóa, lịch sử của quê hương gắn liền với giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào và ý thức trách nhiệm của mỗi người dân.

Đổi mới việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy gắn với xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm, thời gian hoàn thành để đưa nhanh nghị quyết vào cuộc sống. Tăng cường tổng kết thực tiễn, trên cơ sở đó phổ biến những kinh nghiệm hay, cách làm mới, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

Nắm vững tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng để giải quyết kịp thời, thỏa đáng những vướng mắc về tư tưởng; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chủ động đấu tranh, bác bỏ quan điểm sai trái và nâng cao hiệu quả phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Tập trung xây dựng, củng cố chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay: Chấp hành nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Phát huy dân chủ, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm túc quy định chất vấn trong Đảng. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và trình độ về mọi mặt cho đảng viên, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên trong công cuộc đổi mới. Tăng cường công tác quản lý đảng viên. Làm tốt công tác tạo nguồn bồi dưỡng, hằng năm kết nạp đảng viên mới được 3-4% tổng số đảng viên.

Đổi mới các khâu trong công tác cán bộ theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, tiếp tục thực hiện chủ trương chuẩn hóa, trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; mở rộng dân chủ và đối tượng tham gia quy hoạch; quan tâm quy hoạch và tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ. Thực hiện tốt công tác bố trí, sắp xếp cán bộ lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao làm thước đo đánh giá cán bộ; đề cao vai trò của người đứng đầu trong việc nhận xét, đánh giá cán bộ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy: Đổi mới nội dung kiểm tra, giám sát theo hướng bao quát, toàn diện theo phương châm “giám sát mở rộng”, “kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”. Tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như: Quản lý đất đai, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, công tác tổ chức cán bộ...; những nơi có vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội và có khiếu kiện kéo dài. Đẩy mạnh kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất đối với các tổ chức đảng, đảng viên. Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng. Chú trọng giám sát việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới: Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và nhân rộng mô hình “*Dân vận khéo*”. Thường xuyên nắm tình hình Nhân dân, tình hình tôn giáo, kịp thời tham mưu giải quyết những mâu thuẫn, vướng mắc trong Nhân dân; tăng cường vận động, thuyết phục và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của dân, chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trong hệ thống các cơ quan dân cử và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. Tăng cường đổi mới công tác dân vận của chính quyền, nhất là trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; hoàn thiện mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”.

Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện và tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng ngay trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thực hiện công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, đầu tư công và tài sản công; kê khai tài sản của cán bộ, công chức theo đúng quy định. Phát huy vai trò của chi bộ đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, gắn với việc kiểm điểm đánh giá chất lượng và xếp loại tổ chức Đảng, đảng viên, cán bộ, công chức hàng năm trên tinh thần dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn và xây dựng; kiên quyết xử lý kỷ luật những tổ chức Đảng và cá nhân không tự giác trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, không tự nhận sai lầm, khuyết điểm, bảo thủ và không khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng: Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo. Đổi mới mạnh mẽ phong cách, lề lối, nâng cao hiệu quả làm việc của cấp ủy Đảng; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể cấp ủy đi đôi với tăng cường vai trò, sự chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của

người đứng đầu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, tổ chức đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp ủy. Phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

2. Tiếp tục đổi mới hoạt động của Hội đồng nhân dân; nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã

Đại biểu HĐND xã tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, gắn bó mật thiết với cử tri, thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, phát huy hơn nữa vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, thực hiện tốt chức năng giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng về Kinh tế- Xã hội, Quốc phòng- An ninh. Tăng cường hoạt động động giám sát việc thực hiện Nghị quyết HĐND; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và các kiến nghị của cử tri.

Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, quản lý của UBND; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; xiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính.

3. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự phối hợp, tạo điều kiện của chính quyền đối với hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng và củng cố tổ chức thật sự vững mạnh, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tăng cường các biện pháp nâng tỷ lệ tập hợp quần chúng tham gia sinh hoạt các đoàn thể; hướng mạnh các hoạt động về thôn, xóm. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia giải quyết có hiệu quả các vụ việc phức tạp, phát sinh ngay từ khu dân cư. Phát huy vai trò trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Nâng cao chất lượng và hiệu quả của các phong trào thi đua yêu nước, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt sơ kết, tổng kết các phong trào, cuộc vận động, các mô hình hiệu quả, nhân rộng điển hình tiên tiến; góp phần tích cực vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và tinh thần chủ động, sáng tạo; Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân xã Thiệu Quang quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra./.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
NHIỆM KỲ 2025- 2030**